TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày: 31-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Hữu Ý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Bảo và ông Vũ Đức Bính

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Thành, thư ký Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng10 năm 2018 đối với bị cáo: Lê Quốc H, sinh năm 1976; nơi đăng ký HKTT, chỗ ở: xóm 2, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Phi H và bà Ninh Thị T (đều đã chết); có vợ là Trần Thị N, sinh năm 1978 và có 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 01/6/2018 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình ngày 02/6/2018 (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị N, sinh năm 1978; trú tại: xóm 2, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình.(có mặt)

Người làm chứng: ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1964; trú tại: phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình và anh Dương Văn H, sinh năm 1990; trú tại: xóm 8, xã A, đều ở huyện K, tỉnh Ninh Bình (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do là người sử dụng trái phép chất ma túy, sáng ngày

01/6/2018, Lê Quốc H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35K1- 035.68 đi từ nhà đến khu vực nghĩa địa thuộc xóm 3, xã L, huyện K tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân; tại đây H gặp một người thanh niên không quen biết hỏi và mua được 01 gói ma túy giá 200.000đ rồi bỏ vào túi quần bên phải đi về nhà. Khoảng 9 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường phía nam Sông A thuộc phố P, thị trấn P, H thấy vắng người nên dừng xe lấy gói ma túy ra xem thì bị Tổ công tác Công an huyện K đang làm nhiệm vụ tuần tra, phát hiện bắt quả tang. Thu gữ của H gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ và 01 xe máy biển kiểm soát 35K1- 035.68. Tiến hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng gói nhỏ thu giữ của H bên trong là chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 0,36 gam ký hiệu M gửi trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số 104/KLGĐ-PC54-MT ngày 02/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,3529 gam là ma túy, loại Hêrôin.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 19/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Lê Quốc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị HĐXX, tuyên bố bị cáo Lê Quốc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: khoảng 9 giờ ngày 01/6/2018 tại đoạn đường phía nam Sông A, thuộc phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh bình; Công an huyện K đã phát hiện bắt quả tang Lê Quốc H đang cất giữ bất hợp pháp 0,3529 gam hêrôin với mục đích sử dụng, với hành vi và khối lượng hêrôin thu giữ của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điển c khoản 1 Điều 249 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình thuộc hộ cận nghèo và là con của người có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về nguồn gốc Hêrôin: bị cáo khai mua của một người thanh niên không quen biết ở khu nghĩa địa thuộc xóm 3, xã L, huyện K; nhưng không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe máy BKS 35 K1-035.68 thu giữ từ bị cáo quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo nên Cơ quan điều tra Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình đã trả chiếc xe máy nêu trên cho vợ bị cáo là chị Trần Thị N. Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 104/2018/GĐMT bên trong có 0,2702 gam hêrôin vật chứng còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong, bên trong có vỏ gói ngoài gói nhỏ giấy trắng có dòng kẻ và vỏ phong bì niêm phong gói nhỏ khi bắt bị cáo, đây là vật nhà nước cấm tàng trữ và là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu huỷ.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện và tuân thủ đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS: xử phạt bị cáo 17 (Mười bảy) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 104/2018/GĐMT bên trong có 0,2702 gam hêrôin vật chứng còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ gói ngoài gói nhỏ giấy trắng có dòng kẻ và vỏ phong bì niêm phong gói nhỏ khi bắt bị cáo (chi tiết vật chứng có trong biên bản giao nhận giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K ngày 21/9/2018)

Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Phan Hữu Ý
(Đã ký)

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình.*
- *VKSND huyện K*
- *Chi Cục T.H.A huyện K*
- *Công an huyện K.*
-*UBND xã K;*
-*Những người tham gia tố tụng.*
- *Lưu HS.*